Phụ lục IV
(Kèm theo Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ)

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 174/2024/QH15

(Kèm theo Tờ khai thuế GTGT Kỳ tính thuế: Tháng ... năm ... /Quý ... năm ... / Lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...)

[01] Tên người nộp thuế:.....

[02] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | | |

[03] Tên đại lý thuế (nếu có):
.....

[04] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | | |

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

I. Hàng hóa, dịch vụ mua vào trong kỳ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% *(áp dụng cho người nộp thuế kê khai theo phương pháp khấu trừ thuế)*

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào chưa có thuế GTGT được khấu trừ trong kỳ	Thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào được khấu trừ trong kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)
1.			
	...		
	Tổng cộng	**[05]**	**[06]**

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

II. Hàng hóa, dịch vụ bán ra trong kỳ

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Giá trị hàng hóa, dịch vụ chưa có thuế GTGT/Doanh thu hàng hoá, dịch vụ chịu thuế	Thuế suất/ Tỷ lệ tính thuế GTGT theo quy định	Thuế suất/ Tỷ lệ tính thuế GTGT sau giảm	Thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra được giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)x80%	(6)=(3)x[(4)-(5)]
1.					
	...				
	Tổng cộng	**[07]**			**[08]**

III. Chênh lệch thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ bán ra và mua vào trong kỳ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8%: **[09] = [08] – [06]**: ..... đồng

Tôi cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

...ngày....tháng....năm.....

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên: .....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có) hoặc ký điện tử)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn